

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 97/2020/HS-ST
Ngày 07-5-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Vĩnh Mai

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Lâm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Võ Quang Kh** – Sinh ngày 24 tháng 3 năm 1996; Tại: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn a, xã Y, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: Phan Chu Tr, phường Tân L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Võ Thái C và bà Ngô Thị H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 12 năm 2019 đến ngày 28 tháng 12 năm 2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Phan Thị Ngọc N, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Nam H, xã Nam N, huyện KN, tỉnh Đắk Nông(Vắng mặt);

2/ Bà Trần Nữ Thùy Tr, sinh năm: 1988; Địa chỉ: phường Thống Nh, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Người chứng kiến:

1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Tr, sinh năm 1998; Địa chỉ: phường Tân L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt);

2/ Ông Hoàng Thế A, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố a, phường Tân H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình đi chơi với bạn bè, Kh có quen biết nam thanh niên tên Th (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy thuốc lắc (MDMA) và khay (Ketamine) ở quán bar G9 tại địa chỉ 01 Tôn Đức Th, phường Tân L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 16 tháng 12 năm 2019, Th đến chỗ làm của Kh (quán bida Phong) ở địa chỉ Phan Chu Tr, thành phố B đưa cho Kh 10 (mười) viên thuốc lắc và 05 (năm) gói ma túy khay để cất giấu, khi nào có khách mua, Th sẽ nói Kh đi giao và trả công, Kh đồng ý và mang số ma túy cất giấu ở trên học tủ trong nhà vệ sinh của quán. Đến tối ngày 18 tháng 12 năm 2019, Th đến gặp Kh lấy 10 (mười) viên thuốc lắc. Khoảng 15^h00' ngày 19 tháng 12 năm 2019, Th sử dụng số điện thoại 0941.303.281 gọi vào số điện thoại 0983.054.540, nói Kh mang một gói nylon ma túy khay đến khách sạn Trường Ng ở Trần Kh Dư, phường Tân L, thành phố B giao cho khách. Kh vào nhà vệ sinh lấy một gói ma túy khay cất vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô Honda Lead màu đen mang biển kiểm soát 48C1-019.29 đến điểm hẹn. Khi Kh đi đến trước số nhà Trần Kh Dư, thành phố B thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này, Kh tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra giao nộp 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, khai nhận là ma túy loại “khay” mang đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang và được niêm phong theo quy định pháp luật, kí hiệu M1.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Kh tại Phan Chu Tr, thành phố B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột còn thu giữ trên học tủ trong nhà vệ sinh 04 gói nylon chứa chất bột màu trắng, được niêm phong theo quy định của pháp luật, kí hiệu: M2.

Tại bản kết luận giám định số: 1056/GĐMT-PC09 ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Phong bì M1: Chất bột màu trắng bên trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2960 gam, loại: Ketamine. Mẫu vật còn lại

sau giám định có khối lượng 0,2383 gam Ketamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Phong bì M2: Chất bột màu trắng bên trong bốn gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,1180 gam, loại: Ketamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,0027 gam Ketamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Cơ quan điều tra tạm giữ của Võ Quang Kh: 01(Một) xe mô tô Honda Lead màu đen mang biển kiểm soát 48C1-019.29; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xám gắn sim số 0983.054.540 (mật khẩu 111111) và một điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh gắn sim số 0946.104.142.

Tại bản cáo trạng số:106/CT-VKS ngày 14/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Võ Quang Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Võ Quang Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Thuột vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Quang Kh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Quang Kh phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Võ Quang Kh từ: 02(Hai) năm 6 (Sáu) tháng đến 3 (Ba) năm tù.

** Các biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,2383 gam Ketamine trong phong bì M1 và 1,0027 gam Ketamine trong phong bì M2 còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1056/GĐMT-PC09 ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu Iphone màu xám gắn sim số 0983.054.540 (mật khẩu 111111) là công cụ Võ Quang Kh sử dụng để liên lạc phạm tội.

-Trả lại cho Võ Quang Kh một điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh gắn sim số 0946.104.142 là tài sản của Võ Quang Kh không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với nguồn ma túy, bị cáo Võ Quang Kh khai nhận của nam thanh niên tên Th (không rõ nhân thân, lai lịch) giao cho Kh bán và người mua ma túy có số điện

thoại 0941.303.281. Quá trình điều tra, vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của Th và Cơ quan Công an có công văn gửi ban khai thác mạng - Tổng công ty hạ tầng mạng VNPT Net đề nghị cung cấp thông tin nhưng vẫn chưa có kết quả. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của Th và người mua ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau, là phù hợp;

- Đối với chiếc xe mô tô honda Lead màu đen mang biển kiểm soát 48C1-019.29; số máy: 24E0105000, số khung: 24099Y088344, bị cáo Kh khai nhận mượn của chị Trần Nữ Thùy Tr (là chủ quán bi da Phong). Chị Tr khai mua lại chiếc xe trên từ một người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) để làm phương tiện đi lại và qua phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đắk Lắk ngày 12 tháng 02 năm 2020 thì chủ chiếc xe mô tô trên là chị Phan Thị Ngọc N. Năm 2013 -2014, chị N cho chị gái là Phan Mộng T mượn xe để làm phương tiện đi lại thì mấy tháng sau, anh T (chồng chị T) nói xe bị mất nên chị không trình báo cơ quan Công an. Quá trình điều tra, vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách chiếc xe mô tô trên ra khỏi vụ án để xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Võ Quang Kh tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập, có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19 tháng 12 năm 2019, tại trước số nhà phường Tân L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Võ Quang Kh có hành vi cất giấu 0,2960 gam, loại: Ketamine mang đi bán. Tiến hành khám xét chỗ ở của Kh thu giữ 1,1180 gam, loại: Ketamine. Hành vi của Võ Quang Kh thực hiện đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Võ Quang Kh là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo buộc phải biết được ma túy là chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều sẽ bị trừng trị nghiêm khắc. Song do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười biếng lao động nên bị cáo đã có hành vi cất giấu ma túy khi có người mua liên lạc sẽ đem bán với mục đích để kiếm lời. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước ta đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra căn bệnh xã hội HIVS, tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật... Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành con người có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Võ Quang Kh đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[3] Các biện pháp tư pháp:

[3.1] Đối với nguồn ma túy bị cáo Võ Quang Kh khai nhận của nam thanh niên tên Th (không rõ nhân thân, lai lịch) giao cho Kh bán và người mua ma túy có số điện thoại 0941.303.281. Quá trình điều tra, vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của Th và Cơ quan Công an có công văn gửi ban khai thác mạng - Tổng công ty hạ tầng mạng VNPT Net đề nghị cung cấp thông tin nhưng vẫn chưa có kết quả. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của Th và người mua ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[3.2] Đối với 01 chiếc xe mô tô honda Lead màu đen mang biển kiểm soát 48C1-019.29; số máy: 24E0105000, số khung: 24099Y088344, bị cáo Kh khai nhận mượn của chị Trần Nữ Thùy Tr (là chủ quán bi da Phong). Chị Tr khai mua lại chiếc xe trên từ một người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) để làm phương tiện đi lại và qua phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đắk Lắk ngày 12 tháng 02 năm 2020 thì chủ chiếc xe mô tô trên là chị Phan Thị Ngọc N. Năm 2013 -2014, chị N cho chị gái là Phan Mộng T mượn xe để làm phương tiện đi lại thì mấy tháng sau, anh T (chồng chị Tuyền) nói xe bị mất nên chị không trình báo cơ quan Công an. Quá trình điều tra, vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành

phố Buôn Ma Thuật tách chiếc xe mô tô trên ra khỏi vụ án để xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[3.3] Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu xám gắn sim số 0983.054.540 (mật khẩu 111111), là tài sản của Võ Quang Kh dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[3.4] Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh gắn sim số 0946.104.142 là tài sản của Võ Quang Kh không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Kh nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[3.5] Đối với số lượng ma túy gồm: 0,2383 gam Ketamine trong phong bì M1 và 1,0027 gam Ketamine trong phong bì M2 còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1056/GĐMT-PC09 ngày 27 tháng 12 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Quang Kh phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Võ Quang Kh: 02(Hai) năm 6 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, từ ngày 19 tháng 12 năm 2019 đến ngày 28 tháng 12 năm 2019.

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 0,2383 gam Ketamine trong phong bì M1 và 1,0027 gam Ketamine trong phong bì M2 còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1056/GĐMT-PC09 ngày 27 tháng 12 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Võ Quang Kh 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu xám gắn sim số 0983.054.540 (mật khẩu 111111).

- Trả lại cho bị cáo Võ Quang Kh: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh gắn sim số 0946.104.142, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2020 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

* **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Quang Kh phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. B;
- THA phạt tù TP. B;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Trúc

